

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 3766 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 29 tháng 9 năm 2015

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng  
Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa”.**

**CHỦ TỊCH UBND TỈNH THANH HOÁ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND các cấp ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18/6/2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 4053/QĐ-UBND ngày 08/12/2011 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa về việc thành lập Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa, nhiệm kỳ 2011-2016;

Căn cứ Quyết định số 205/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành “Quy định xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh”.

Xét đề nghị tại Tờ trình số 687/TTr-SKHCN ngày 07/9/2015 của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ về việc đề nghị ban hành “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa”; Công văn số 1722/STP-XDVB ngày 22/9/2015 của Sở Tư pháp,

**QUYẾT ĐỊNH:**

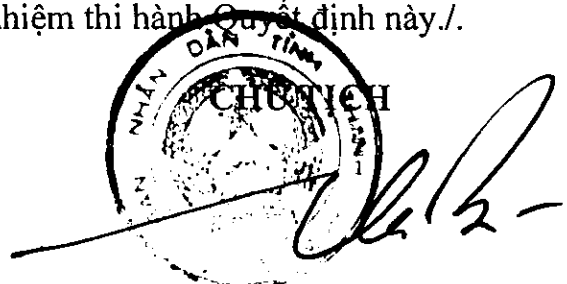
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 701/QĐ-UBND ngày 16/3/2012 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hóa.

Chánh văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ, các thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh và Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như điều 2 QĐ ;
- T. Trục Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, Pg NN.



**Nguyễn Đình Xứng**

**QUY CHẾ**

**Tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ  
tỉnh Thanh Hóa.**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số: 3766/QĐ-UBND ngày 29/9/2015  
của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)*

**Chương I**

**CHỨC NĂNG, NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN CỦA HỘI ĐỒNG**

**Điều 1. Chức năng của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh**

Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh Thanh Hoá (sau đây viết tắt là Hội đồng) là tổ chức tư vấn của Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về công tác khoa học và công nghệ của tỉnh Thanh Hóa.

**Điều 2. Nhiệm vụ của Hội đồng**

1. Hội đồng có nhiệm vụ đóng góp ý kiến, đề xuất về các vấn đề:

a) Kế hoạch khoa học và công nghệ (KH&CN) 5 năm và hàng năm của tỉnh; xác định nhiệm vụ KH&CN trên cơ sở kết quả làm việc của các Hội đồng tư vấn;

b) Đề án hoặc chiến lược, quy hoạch phát triển KH&CN của tỉnh các giai đoạn;

c) Các dự thảo văn bản quy phạm pháp luật cụ thể hóa các chế độ, chính sách của nhà nước về khoa học và công nghệ trên địa bàn tỉnh;

d) Nội dung và biện pháp với các tổ chức, lực lượng KH&CN trong và ngoài tỉnh để đẩy mạnh hoạt động nghiên cứu, chuyển giao các thành tựu KH&CN vào sản xuất và đời sống;

e) Đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng các tổ chức, cá nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động KH&CN;

2. Căn cứ yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội từng giai đoạn của tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao một số nhiệm vụ cụ thể khác cho Hội đồng.

**Điều 3. Quyền hạn, trách nhiệm của Hội đồng**

1. Được cung cấp các tài liệu và đến các cơ sở của tỉnh nghiên cứu tình hình thực tế có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quy chế này.

2. Được đảm bảo các điều kiện cần thiết và các chế độ quy định để thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng.

3. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về các ý kiến tư vấn và kiến nghị của mình.

## **Chương II** **TỔ CHỨC CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 4. Thành phần của Hội đồng và Thường trực Hội đồng**

1. Thành phần Hội đồng gồm có:

- Chủ tịch Hội đồng;
- Các Phó Chủ tịch Hội đồng;
- Các uỷ viên Hội đồng;
- Thư ký Hội đồng.

2. Thường trực của Hội đồng gồm:

Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch Hội đồng (trong đó có 01 Phó Chủ tịch Thường trực).

### **Điều 5. Nhiệm vụ Thường trực Hội đồng**

1. Chuẩn bị nội dung và chương trình làm việc của các kỳ họp Hội đồng.
2. Quyết định danh sách các đại biểu của các ngành tham gia các kỳ họp, các hoạt động của Hội đồng.
3. Giải quyết các công việc giữa hai kỳ họp của Hội đồng.

### **Điều 6. Chủ tịch Hội đồng**

1. Chủ tịch hoặc Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phụ trách công tác KH&CN giữ cương vị Chủ tịch Hội đồng. Chủ tịch Hội đồng được sử dụng con dấu của UBND tỉnh trong hoạt động của Hội đồng.

2. Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ:

- a) Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng theo các quy định của quy chế này;
- b) Chỉ đạo Thường trực Hội đồng chuẩn bị các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp Hội đồng;
- c) Triệu tập và chủ trì các kỳ họp của thường trực và toàn thể Hội đồng;
- d) Duyệt các báo cáo tư vấn của Hội đồng;
- e) Chủ tịch Hội đồng có thể ủy quyền cho Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng khi Chủ tịch Hội đồng vắng mặt.

### **Điều 7. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng**

1. Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ giữ cương vị Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng.

2. Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

a) Chỉ đạo chuẩn bị nội dung chương trình, điều kiện tổ chức các kỳ họp của Thường trực Hội đồng và Hội đồng.

b) Sử dụng bộ máy của cơ quan Sở Khoa học và Công nghệ để tham mưu, phục vụ cho hoạt động của Hội đồng.

c) Thay mặt Chủ tịch Hội đồng giải quyết các công việc của Hội đồng khi được Chủ tịch Hội đồng ủy quyền.

### **Điều 8. Ủy viên Hội đồng**

Ủy viên Hội đồng gồm các cán bộ lãnh đạo công tác ở các ngành kinh tế - kỹ thuật, văn hóa - xã hội chủ yếu của tỉnh, Liên Hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật Thanh Hóa và một số cơ sở đào tạo trong tỉnh.

1. Tiêu chuẩn của ủy viên Hội đồng:

a) Có trình độ từ Đại học trở lên, có kinh nghiệm và năng lực trong công tác quản lý khoa học và công nghệ, quản lý kinh tế, quản lý xã hội, nghiên cứu khoa học hoặc chỉ đạo kỹ thuật sản xuất.

b) Có uy tín trong đội ngũ cán bộ KH&CN tỉnh.

c) Nhiệt tình và có khả năng thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng trong nhiệm kỳ công tác.

2. Quy trình lựa chọn ủy viên Hội đồng:

Các ủy viên thuộc các ngành, đơn vị của tỉnh được lựa chọn như sau:

a) Sở Khoa học và Công nghệ đề xuất các ngành, đơn vị tham gia Hội đồng;

b) Dựa vào tiêu chuẩn của Ủy viên hội đồng; các ngành, đơn vị giới thiệu cán bộ tham gia ủy viên Hội đồng;

c) Trên cơ sở giới thiệu của các ngành, đơn vị, Sở Khoa học và Công nghệ tổng hợp, dự kiến danh sách các ủy viên Hội đồng sau khi thống nhất ý kiến với Sở Nội vụ trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định;

d) Tổng số ủy viên Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tùy theo yêu cầu, điều kiện cụ thể của tỉnh.

### **Điều 9. Nhiệm vụ và quyền hạn của Ủy viên Hội đồng**

1. Nhiệm vụ:

a) Tham gia đầy đủ các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng;

b) Nghiên cứu tài liệu, tham gia ý kiến về những vấn đề đưa ra thảo luận ở Hội đồng;

c) Quản lý tài liệu theo quy định về bảo mật của Nhà nước;

d) Tham gia chủ trì các Hội đồng KH&CN chuyên ngành.

## 2. Quyền hạn:

- a) Được cung cấp những thông tin cần thiết về các vấn đề có liên quan tới các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng;
- b) Kiến nghị, thảo luận những vấn đề thuộc nhiệm vụ của Hội đồng;
- c) Được dành một lượng thời gian hành chính để thực hiện những nhiệm vụ của Hội đồng giao. Việc hoàn thành công việc của Hội đồng được ghi nhận như việc hoàn thành phần kế hoạch công tác cá nhân do đơn vị phân công.
- d) Được hưởng các chế độ, phụ cấp theo quy định hiện hành của Nhà nước.

### **Điều 10. Thư ký Hội đồng**

1. Thư ký Hội đồng gồm: Một chuyên viên Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh theo dõi khoa học và công nghệ và Trưởng phòng Quản lý Khoa học, Sở Khoa học và Công nghệ.

#### 2. Nhiệm vụ :

- a) Ghi biên bản cuộc họp Hội đồng và hoàn chỉnh hồ sơ cuộc họp.
- b) Chuẩn bị tài liệu phục vụ cho các phiên họp của Thường trực Hội đồng và Hội đồng.

### **Điều 11. Cơ quan thường trực của Hội đồng**

1. Cơ quan thường trực của Hội đồng là Sở Khoa học và Công nghệ. Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng được sử dụng bộ máy, con dấu của Sở Khoa học và Công nghệ trong hoạt động của Hội đồng.

2. Đảm bảo các điều kiện cho hoạt động của Hội đồng.

3. Chuẩn bị nội dung chương trình, điều kiện tổ chức các kỳ họp của Thường trực Hội đồng và Hội đồng.

4. Thực hiện trình tự xác định nhiệm vụ KH&CN đặt hàng theo Điều 5 và Điều 16, Quyết định số 205/2015/QĐ-UBND ngày 21/01/2015 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

### **Điều 12. Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng**

Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng là 5 năm. Việc bổ nhiệm, thay đổi thành viên Hội đồng do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định theo đề nghị của Sở Khoa học và Công nghệ.

## **Chương III PHƯƠNG THỨC VÀ NGUYÊN TẮC LÀM VIỆC CỦA HỘI ĐỒNG**

### **Điều 13. Hoạt động của thành viên Hội đồng**

Các thành viên của Hội đồng hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, chịu

trách nhiệm cá nhân trước Hội đồng về ý kiến của mình.

#### **Điều 14. Tài liệu của Hội đồng**

Cơ quan Thường trực Hội đồng có nhiệm vụ chuẩn bị tài liệu về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Hội đồng và chuyển đến các Ủy viên Hội đồng ít nhất là 7 ngày trước kỳ họp. Tài liệu cho kỳ họp bất thường phải chuyển đến ủy viên Hội đồng chậm nhất là 2 ngày trước ngày họp.

#### **Điều 15. Các kỳ họp của hội đồng**

1. Hội đồng họp định kỳ 6 tháng một lần. Khi cần thiết, Hội đồng có thể họp bất thường, Hội đồng được sử dụng thời gian hành chính để tổ chức các phiên họp của mình.

2. Các phiên họp thường kỳ của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng. Các phiên họp bất thường không nhất thiết có đủ số lượng trên.

3. Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức họp mở rộng với sự tham gia của đại diện của một số ngành, đại biểu của các cơ quan, đơn vị của Trung ương, đại biểu đại diện cho các doanh nghiệp đóng trên địa bàn và một số nhà khoa học có uy tín. Các đại biểu này không tham gia biểu quyết về những vấn đề của Hội đồng.

#### **Điều 16. Nguyên tắc làm việc của Hội đồng**

Hội đồng làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ, thảo luận công khai và quyết định theo đa số bằng biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Kết quả biểu quyết phải có ít nhất 2/3 ủy viên Hội đồng có mặt đồng ý thực hiện thì được đề nghị thực hiện, ý kiến bằng văn bản của các thành viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo. Mọi ý kiến và kiến nghị của từng ủy viên Hội đồng phải ghi đầy đủ trong biên bản có chữ ký của người chủ trì và của thư ký Hội đồng. Biên bản họp Hội đồng được gửi cho Chủ tịch Hội đồng, Phó Chủ tịch Hội đồng và lưu tại cơ quan thường trực Hội đồng.

Trong một số trường hợp ý kiến tư vấn, góp ý của Hội đồng có thể thông qua hình thức gửi văn bản lấy ý kiến.

#### **Điều 17. Kinh phí hoạt động của Hội đồng**

1. Kinh phí hoạt động của Hội đồng được bố trí từ nguồn kinh phí sự nghiệp KH&CN của tỉnh được giao trong dự toán chi ngân sách hàng năm của Sở Khoa học và Công nghệ. Nội dung chi cho hoạt động của Hội đồng gồm:

a) Chi cho các phiên họp toàn thể của Hội đồng, hội thảo, tọa đàm, lấy ý kiến đóng góp bằng văn bản của các thành viên Hội đồng, thường trực Hội đồng;

b) Chi cho việc chuẩn bị tài liệu, tư liệu, in ấn tài liệu, văn phòng phẩm phục vụ hoạt động của Hội đồng;

c) Chi phụ cấp cho các ủy viên; lưu trú, công tác phí và thuê phương tiện đi lại cho các ủy viên Hội đồng, chuyên gia khi thực hiện khảo sát thực tế theo nội dung, kế hoạch hoạt động được thường trực Hội đồng chấp nhận; chi cho khách mời tham dự phiên họp Hội đồng.

d) Chi cho nghiên cứu tài liệu, chuẩn bị bài tham luận, phản biện khoa học;

e) Các chi phí khác có liên quan đến hoạt động của Hội đồng.

2. Các nội dung chi thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Tài chính, Bộ Khoa học và Công nghệ và các quy định hiện hành của Nhà nước.

#### **Điều 18. Khen thưởng**

Các thành viên Hội đồng có thành tích trong các hoạt động của Hội đồng được đề nghị khen thưởng và thực hiện theo các quy định của Luật Thi đua Khen thưởng.

### **Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **Điều 19. Điều khoản thi hành và việc bổ sung, sửa đổi quy chế**

Các thành viên Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thực hiện quy chế này.

Những sửa đổi, bổ sung, điều chỉnh Quy chế cho phù hợp với yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương trong từng giai đoạn hoặc thay đổi theo sự chỉ đạo của Bộ Khoa học và Công nghệ do Hội đồng và Cơ quan thường trực đề nghị Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định./.



**Nguyễn Đình Xứng**